

Số: 105/2018/QĐST - HNGĐ

TP. Tây Ninh, ngày 11 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018, giữa:

**\* Nguyên đơn:**

Chị Phạm K N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số A, hẻm B, đường X, khu phố Y, phường Z, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**\* Bị đơn:**

Anh Nguyễn T N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số C, đường X, khu phố Y, phường Z, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Phạm K N, sinh năm 1988 và anh Nguyễn T N, sinh năm 1982.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm K N và anh Nguyễn T N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung tên Nguyễn P N C, sinh ngày 18-4-2014 và Nguyễn D L, sinh ngày 13-9-2015. Chị Phạm K N, anh Nguyễn T N thống nhất giao con chung Nguyễn D L cho anh Nguyễn T N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, trông nom, nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn P N C cho chị Phạm K N trực tiếp chăm sóc, giáo dục, trông nom, nuôi dưỡng. Ghi nhận anh Nguyễn T N, chị Phạm K N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm K N, anh Nguyễn T N được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Phạm K N, anh Nguyễn T N không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị Phạm K N, anh Nguyễn T N không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm K N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình là 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng thay cho anh Nguyễn T N, tổng cộng chị Phạm K N chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005259 ngày 28-3-2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị Phạm K N được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nộp xong án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận :**

- Tòa án ND tỉnh Tây Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, tập án (Hi).

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Trần Trọng Hiếu**